

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST.
Ngày: 11/7/2024
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lỗi và ông Hoàng Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:
Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 76/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị H - A Buôn K, sinh năm 1999, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

2. *Bị đơn:* Anh Y KLép K1, sinh năm 1996, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/5/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị H - A Buôn K trình bày: Chị H - A Buôn Krông và anh Y K2 KNul kết hôn ngày 30/7/2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, hiện nay anh chị đã không còn sống chung với nhau được 5 năm. Nay chị H1 Buôn Krông yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Y K2 KNul.

Về con chung: Anh Y KLép KNul và chị H - A Buôn K có 01 con chung là Y

Ka Thlyn Buôn K3, sinh ngày 07/11/2018. Hiện nay đang ở với chị H1 Buôn Krông nên chị H1 Buôn Krông có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị H1 Buôn Krông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Ngày 25/6/2024 chị H - A Buôn K có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Theo lời khai của bị đơn, anh Y K2 KNul có trong hồ sơ vụ án:

Chị H - A Buôn Krông và anh Y K2 KNul kết hôn ngày 30/7/2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, hiện nay anh chị đã không còn sống chung với nhau. Nay chị H - A Buôn Krông yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh Y KLép KNul đồng ý.

Về con chung: Anh Y K Lép KNul và chị H - A Buôn K có 01 con chung là Y Ka Thlyn Buôn K3, sinh ngày 07/11/2018. Hiện nay đang ở với chị H - A Buôn Krông nên anh Y K4 KNul đồng ý giao con chung cho chị H - A Buôn Krông trực tiếp nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Ngày 25/6/2024 anh Y KLép KNul có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị H - A Buôn Krông ly hôn với anh Y K2 KNul.

Về con chung: Giao con chung Y Ka Thlyn Buôn K3, sinh ngày 07/11/2018 cho chị H - A Buôn Krông có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị H - A Buôn Krông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Y K2 KNul có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị H - A Buôn Krông phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H - A Buôn Krông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Y K2 KNul; anh Y K2 KNul có đăng ký hộ khẩu thường trú tại bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H - A Buôn Krông và anh Y K2 KNul đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa anh Y KLép K1 và chị H - A Buôn Krông thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, hiện nay anh Y KLép KNul và chị H - A Buôn K3 không còn sống chung với nhau, chị H - A Buôn Krông có nguyện vọng được ly hôn với anh Y K2 KNul, anh Y K2 KNul thừa nhận có mâu thuẫn vợ chồng và đồng ý ly hôn với chị H - A Buôn K. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Y KLép K1 và chị H - A Buôn Krông là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho anh Y KLép KNul ly hôn với chị H - A Buôn K.

[3]. *Về con chung*: Chị H - A Buôn Krông có nguyện vọng nuôi con chung, anh Y K2 KNul đồng ý giao con chung cho chị H - A Buôn K trực tiếp nuôi. Do đó, việc giao con chung Y Ka Thlyn Buôn K3, sinh ngày 07/11/2018 cho chị H - A Buôn Krông trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật.

Chị H - A Buôn Krông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Không có.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Chị H - A Buôn K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H - A Buôn Krông

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H - A Buôn Krông ly hôn anh Y K2 KNul.

2. *Về con chung*: Giao con chung Y Ka Thlyn Buôn K3, sinh ngày 07/11/2018 cho chị H - A Buôn Krông có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến "đến tuổi trưởng thành".

Chị H - A Buôn Krông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Y K2 KNul có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. *Về án phí*: Chị H - A Buôn K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004146 ngày 13 tháng 5 năm 2024.

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn